TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày 22/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Chí Thiện;

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lai, ông Phạm Ngọc Thảo và ông Nguyễn Xuân Lập.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thu Hằng; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 17/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 02/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh T** (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày: 22/8/1996 tại xã N, huyện A, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn T1, xã N, huyện A, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị T2. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Đ, ông Vũ T - Luật sư Công ty luật TNHH A và V, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Khu tái định cư phía Bắc sông Thiếp, Phúc Lộc, xã N, huyện A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Chị Võ Thị H. Địa chỉ: Tổ 11, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Có mặt.

- Người làm chứng :

+ Chị Nguyễn Thị C. Địa chỉ: Tổ 20, phường T, thành phố C, tỉnh Lào Cai; Vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị T1. Địa chỉ: S, K, N, Trung Quốc; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tham gia đầu tư trên sàn giao dịch tiền ảo "Bioption.org" bị thua lỗ và thông qua chị Hoàng Thị T công tác tại công ty về xuất nhập khẩu, Bắc Sơn, Hà Khẩu, Vân Nam, Trung Quốc giới thiệu. Lê Thanh T có quen với chị Võ Thị H làm dịch vụ mở tờ khai thuế quan cho hàng hóa thông quan từ Trung Quốc về Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế Lào Cai. T được biết khi làm thủ tục thông quan cho các xe hàng hóa qua cửa khẩu thì người làm thủ tục phải đặt cọc một khoản tiền để đảm bảo hàng hóa được thông quan. T đã nảy sinh ý định thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị H bằng cách gửi cho chị H những biển số xe giả ở Trung Quốc và bảo chị H chuyển tiền đặt cọc để làm thủ tục thông quan nhằm chiếm đoạt tiền của chị H rồi đầu tư chơi trên sàn giao dịch tiền ảo "Bioption.org". Cụ thể:

T đã thỏa thuận với chị H về việc thông quan các xe hàng là khi xe được thông quan đến địa điểm báo nhận thì T phải thanh toán cho chị H 185 triệu đồng/01 xe. Sau khi nhận được hàng thì chủ hàng bên Trung Quốc sẽ chuyển trả tiền đã cọc và phí thông quan, sau đó T có trách nhiệm chuyển trả lại cho chị H.

Lần 1 : Ngày 22/8/2021, T liên hệ với chị H qua ứng dụng Wechat và gửi cho chị H 01 biển số xe Trung Quốc, kèm theo một đoạn video có một nhóm người đang bốc hàng lên xe và nói cần chị H mở tờ khai thuế quan cho xe hàng của T thông quan qua cửa khẩu quốc tế Lào Cai, đồng thời yêu cầu chị H phải chuyển cho T số tiền 01 tỷ đồng để đặt cọc, chị H đồng ý, trong ngày 22/8/2021 chị H đã nhờ chị Nguyễn Thị C chuyển tiền cho T vào số tài khoản số 19035537675011 mang tên Lê Thanh T, tại Ngân hàng Techcombank. Chị Chinh đã chuyển cho T tất cả 04 lần với tổng số tiền là 01 tỷ đồng. Đến ngày 23/08/2021, T tiếp tục gửi cho chị H 02 biển số xe Trung Quốc nữa, T nói với chị H số tiền 01 tỷ đồng chị H đã chuyển cho T là đặt cọc vào 3 xe hàng này.

Lần 2 : Ngày 25/8/2021 do T đã sử dụng toàn bộ số tiền 01 tỷ đồng đầu tư vào sàn giao dịch tiền ảo "Bioption.org" và bị thua lỗ hết nên T tiếp tục nảy sinh ý định lừa chị H để có tiền tiếp tục nạp vào trò chơi trên sàn giao dịch tiền ảo để gỡ lại số tiền đã mất trước đó. T đã gửi cho chị H 03 biển số xe Trung Quốc và một số đoạn clip có hình ảnh công nhân đang bốc hàng lên xe, nói là các xe hàng đang ra cửa khẩu quốc tế Lào Cai và yêu cầu chị H chuyển cho T thêm 800.000.000đ *(Tám trăm triệu đồng)* để đặt cọc ba xe hàng này làm thủ tục mở tờ khai thông quan qua cửa khẩu, chị H đã đồng ý. Sau đó, chị H tiếp tục nhờ chị Nguyễn Thị C chuyển tiền cho T vào số tài khoản theo yêu cầu của T, số tài khoản là 19036770974017 mang tên Ngô Thùy L mở tại Ngân hàng Techcombank (đây là số tài khoản được đăng tải trên sàn giao dịch tiền ảo Bioption.org để người chơi nạp tiền vào để quy đổi ra tiền ảo để chơi). Trong ngày 25/8/2021 chị C đã chuyển cho T 03 lần với tổng số tiền là 800.000.000đ

(Tám trăm triệu đồng), sau khi nhận đủ số tiền T lại tiếp tục nạp vào tài khoản trên sàn giao tiền ảo và thua hết.

Sau khi chuyển tiền không thấy T giao 06 xe hàng hóa để làm thủ tục thông quan như đã thỏa thuận, chị H có liên hệ đề nghị T chuyển giao 06 xe hàng nhưng T không thực hiện và cắt liên hệ với chị H. Ngày 05/5/2022 chị H đã làm đơn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tố cáo Lê Thanh T về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS-P2 ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Lê Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".* Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 13 đến 15 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Võ Thị H số tiền đã chiếm đoạt là 1.750.000 triệu đồng.

Đề nghị xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 12 năm tù.

Bị hại Võ Thị H trình bày ý kiến: yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt còn lại là 1.750.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Do tham gia đầu tư trên sàn giao dịch tiền ảo "Bioption.org" bị thua lỗ nên từ ngày 22/8/2021 đến ngày 25/8/2021, T đã gửi cho chị H 06 biển số xe ô tô hàng hóa giả cùng các video hình ảnh công nhân bốc hàng và yêu cầu chị H chuyển tiền đặt cọc để thực hiện thủ tục thông quan, nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của chị H để đầu tư vào sàn giao dịch tiền ảo. Chị H đã hai lần chuyển tiền đặt cọc cho T, cụ thể: ngày 22/8/2021 chuyển 01 tỷ đồng; ngày 25/8/2021 chuyển 800 triệu đồng. Tổng số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của chị H là 1.800.000.000 đồng *(Một tỷ tám trăm triệu đồng).*

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* với tình tiết định khung là *"Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên"*. Vì vậy, Bản cáo trạng số 51/VKS-P2 ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh T là đặc biệt nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo Lê Thanh T thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản hai lần đối với bị hại H nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội hai lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; có bà ngoại được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen đã có thành tích tham gia trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho chị H số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* và bị hại chị H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần

áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Từ phân tích trên xét thấy, mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị là cao, mức án người bào chữa cho bị cáo đề nghị là thấp, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Võ Thị H số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên toà, chị H yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt còn lại là 1.750.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý hoàn trả số tiền nêu trên cho bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo Lê Thanh T có trách nhiệm phải trả lại cho bị hại Võ Thị H số tiền 1.750.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Do bị cáo Lê Thanh T bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lê Thanh T 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lê Thanh T phải bồi thường cho chị Võ Thị H 1.750.000.000 *đồng (Một tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 64.500.000 đồng *(Sáu mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND; VKSND cấp cao;*
- *VKSND tỉnh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh;*
- *CQCSĐT; CQTHAHS; Phòng Hồ Sơ; Trại tạm giam Công an tỉnh LC;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người bào chữa;*
- *THA Tòa án;*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Chí Thiện